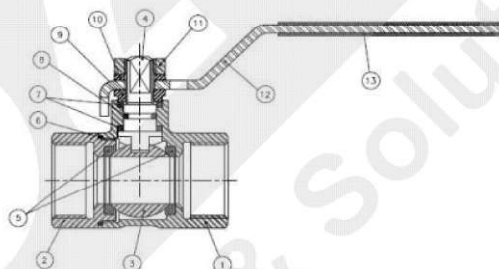


## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VAN BI HAI MẢNH INOX NỔI REN 2011 DN15 PN40



**Đặc tính kỹ thuật**

1. Van bi hai mảnh inox nổi ren
2. Kết nối ren theo ISO 7-1 (EN 10226-1).
3. Thân van bằng inox 1.4308 (CF8).
4. Gioăng làm kín bằng PTFE + 15% G.F.
5. Thân van chống nổ
6. Gioăng ty van bằng FKM (Viton).
7. Gioăng làm kín ty bằng PTFE.
8. Có chức năng khóa van.
9. Áp suất làm việc Max 40 bar.
10. Nhiệt độ làm việc  $-25\text{ }^{\circ}\text{C} + 180\text{ }^{\circ}\text{C}$

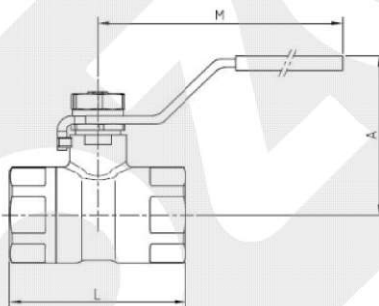
**1. CẤU TẠO**

No.	Name	Material	Surface Treatment
1	Body	Inox 1.4308 (CF8).	Shot blasting
2	Cap	Inox 1.4308 (CF8).	Shot blasting
3	Ball	Inox 1.4308	-----
4	Stem	Stainless Steel AISI 304	-----
5	Ball Seat	PTFE + 15% F.V. / G.F.	-----
6	Gasket	PTFE	-----
7	Trust Washer	PTFE	-----

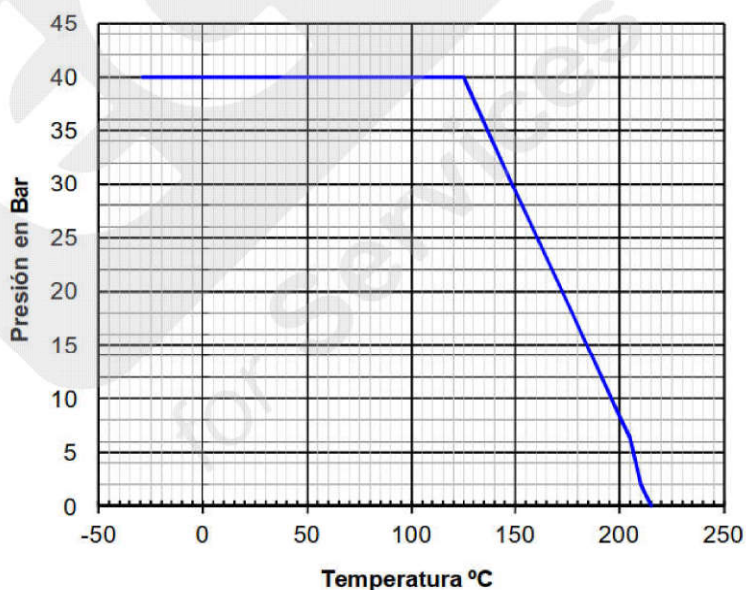
8	O'ring	FKM	----
9	Gland	Stainless Steel AISI 304	----
10	Washer	Stainless Steel AISI 304	----
11	Nut	Stainless Steel AISI 304	----
12	Handle	Stainless Steel AISI 304	----
13	Handle Sleeve	Vynil	----

**a. KÍCH THƯỚC**

Ref	Kích thước	PN	Đường kính(mm)			Nặng(g)
			A	L	M	
2011 04	½”(DN15)	40	50	48	104	163



**b. NHIỆT ĐỘ ÁP SUẤT HOẠT ĐỘNG**



### c. GIÁ TRỊ KV

- Kv = Tốc độ dòng chảy của nước tính bằng mét khối trên giờ sẽ tạo ra áp suất giảm 1 bar trên van.

1/2"	3/4"	1"
24	43	83

## 2. HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

### a. LƯU Ý

- Loại bỏ bất kỳ phụ kiện nào còn sót lại trong van.
- Van có thể hư hỏng nghiêm trọng khi lắp van trong đường ống bản.
- Đảm bảo rằng đường ống sạch sẽ, chẳng hạn như ba vớ, xỉ hàn còn sót lại trước đây lắp đặt. Điều này có thể gây ra những hư hỏng không thể khắc phục → khắc phục bằng cách bảo đảm điều kiện làm việc sạch sẽ.
- Bố trí không gian rộng rãi cho việc bảo trì trong tương lai.
- Kiểm soát hoạt động chính xác của van bằng cách xoay tay gạt theo chiều kim đồng hồ và kiểm tra van đóng kín hay không. Nếu van đóng không kín, hãy kiểm tra xem có cấu cặn bên trong van không .
- Trong trường hợp có rung động trong đường ống, người sử dụng nên lắp bộ chống rung. Nếu không, tuổi thọ của sản phẩm có thể bị giảm đáng kể.

### b. CÁCH SỬ DỤNG

- Van bi được sử dụng điều chỉnh theo áp suất và nhiệt độ theo các giá trị mà chúng đã được thiết kế.
- Tránh để van ở vị trí mở một phần nếu người sử dụng không biết về áp suất và tốc độ dòng chảy ở vị trí đó, vì tuổi thọ của lớp đệm có thể giảm hoặc bị hỏng .
- Bất kỳ chất lỏng nào có thể đông đặc, kết tinh không được ở trong van vì nó có hại cho hiệu suất, tuổi thọ của van và thậm chí có thể làm van hư hỏng.
- Seat van, thân, bi, stem phải hoàn toàn tương thích với chất lỏng lưu thông qua van. Nếu không, van có thể bị hư hỏng nghiêm trọng.

**BẢNG MOMEN LỰC**

<b>SIZE</b>	<b>Activating torque (N·m)</b>
1/4"	4 – 5
3/8"	4 – 5
1/2"	4 – 5
3/4"	7 – 8
1"	9 – 10
1 ¼"	12 – 14
1 ½"	18 – 20
2"	28 – 30
2 1/2"	34 – 36
3"	58 – 60

**c. VẬN HÀNH**

- Khi vận hành van, bạn phải tránh dùng quá lực với tay gạt.
- Để đóng nó, bạn phải xoay tay gạt 90 độ theo chiều kim đồng hồ. Khi tay gạt nằm song song với đường ống, van đang mở.

**3. HƯỚNG DẪN BẢO TRÌ**

- Tần suất, địa điểm và quy trình bảo trì sẽ do người dùng xác định bằng cách tính tần suất sử dụng sản phẩm. Tuy nhiên, các lưu ý được giải thích bên dưới sẽ giúp để kéo dài tuổi thọ của van và giảm các vấn đề lắp đặt.
- Van không được để ở vị trí mở hoặc đóng trong một thời gian dài. Nếu quy trình cho phép, nhà sản xuất kiến nghị vận hành van ít nhất 6 lần/tháng.
- Xác định rò rỉ có thể xảy ra ở thân van, nếu có rò rỉ hãy tiến hành siết chặt. Nếu vẫn còn rò rỉ, van nên được thay thế.
- Xác định khả năng rò rỉ qua gioăng, rò rỉ có thể là do sự lắng đọng của các tạp chất giữa bi và gioăng. Tháo rời van khỏi đường ống, làm sạch van và lắp đặt lại. Nếu van vẫn rò rỉ, người sử dụng nên đổi van mới.
- Van khó đóng mở, nguyên nhân có thể là do sự lắng đọng của tạp chất giữa bi và gioăng làm kín. Tháo van khỏi đường ống, làm sạch và lắp đặt lại. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, người sử dụng nên đổi van mới.

**TRONG QUÁ TRÌNH KIỂM TRA NẾU CÓ BẤT KỲ THẮC MẮC NÀO VUI LÒNG LIÊN HỆ BỘ PHẬN KỸ THUẬT ECOZEN ĐỂ ĐƯỢC GIẢI ĐÁP**